TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 10-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang; Bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST - HS ngày 18 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa A T**, sinh ngày 01/01/1980 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Hô Ta, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa Nhà Su, sinh năm 1954 và bà Vàng Thị Ninh (đã chết). Bị cáo sống như vợ chồng với chị Sùng Thị Tộng, sinh năm 1985, cư trú bản Hô Ta, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu và có 05 con (có 01 con đã chết, hiện tại có 04 con), con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2023/HSST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Mùa A T 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", miễn án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 08/5/2024 Mùa A T chấp hành xong án phạt tù, hiện chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/HSST ngày 19/5/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Mùa A T 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Năm 2002 Mùa A T chấp hành xong án phạt tù, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/9/2024, đến ngày 12/9/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu, có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1/ Anh Hoàng Văn Giót, sinh năm 1989; nơi cư trú: Bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

2/ Anh Lò Văn Bông, sinh năm 1988; nơi cư trú: Bản Lằn, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 8 năm 2024, Mùa A T đi lên xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên để làm thuê. Trong quá trình làm thuê, khoảng 18 giờ ngày 03/9/2024, T đi bộ từ bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên để tìm mua Heroin sử dụng. Khi đến bản Noong Thăng, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch. Qua trao đổi, T hỏi và mua của người đàn ông này 01 gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Sau khi mua xong Heroin T trích ra một ít trong gói Heroin vừa mua cho vào 01 mảnh giấy bạc màu trắng rồi đốt lên để hít nhưng không hít hết nên T gói lại bằng mảnh giấy bạc đã bị cháy dở. Gói Heroin ban đầu T gói lại bằng mảnh nilon màu xanh ban đầu và cầm cả 2 gói Heroin bên tay trái mang về sử dụng. Khi T đang đi bộ về bản Mít Thái, xã Pắc Ta thì gặp Hoàng Văn Giót đang điều khiển xe mô tô chở Lò Văn Bông (Giót và Bông vừa đi mua Heroin về để sử dụng). Do quen biết nên T xin đi nhờ xe mô tô về thì Giót đồng ý và cho T ngồi sau Bông để về. Trên đường về Giót và Bông không biết T đang cất giấu Heroin trên người, T cũng không biết Giót và Bông đi mua Heroin và đang tàng trữ Heroin. Đến 19 giờ 25 phút cùng ngày, khi Giót, Bông và T về đến ngã ba bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì gặp Công an xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên đang làm nhiệm vụ ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Khi nhìn thấy Công an, do sợ bị phát hiện nên Giót và T đều thả số Heroin vừa mua được đang cầm ở tay xuống đường nhưng bị công an phát hiện. Sau đó Giót bóp phanh dừng xe gấp nên T và Bông ngã dồn về phía trước đè lên Giót, cả ba người và xe mô tô đổ ra đường. Ngay sau đó công an xã Pắc Ta lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mùa A T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và Công an huyện Tân Uyên tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ của Mùa A T 02 gói Heroin trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng bị đốt cháy dở có tổng khối lượng 0,22 gam. Tại chỗ Mùa A T thừa nhận gói vừa thả là Heroin của T, mục đích để sử dụng. Ngoài ra Công an huyện Tân Uyên còn thu giữ tại hiện trường 01 xe mô tô; 02 gói Heroin có tổng khối lượng 0,43 gam của Hoàng Văn Giót và Lò Văn Bông cùng nhau góp tiền mua để sử dụng, Giót và Bông thừa nhận gói Heroin do Giót thả là của Bông và Giót. Tổ công tác Công xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên cũng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bông và Giót về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thụ lý giải quyết trong

một vụ án độc lập khác.

Ngày 03/9/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số: 73/KL-TCGĐ ngày 03/9/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Mùa A T có khối lượng 0,22 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã lấy toàn bộ 0,22 gam chất bột màu trắng thu giữ của Mùa A T theo T khai nhận là Heroin gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 1060/KL-KTHS ngày 06/9/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (hai) Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu 01 và mẫu 02) gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-TU ngày 18/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Mùa A T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Mùa A T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc hộ nghèo và sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị đốt cháy dở.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình

sự xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người làm chứng, vì vậy việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Mua A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 19 giờ 25 phút ngày 03/9/2024 tại bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Mùa A T đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroin có tổng khối lượng 0,22 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Mùa A T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo và miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Việc đề nghị xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất của khung hình phạt, HĐXX xem xét và đánh giá trên cơ sở hành vi phạm tội của bị cáo và chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa về xem xét hình phạt cũng như miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, tuy sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nhưng đã từng bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội “Trộm cắp tài sản”, do vậy bị cáo đã được giáo dục về pháp luật không còn hạn chế về nhận thức nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về nhân thân: Xét thấy bị cáo là người có 01 tiền án cùng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu, bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” do đó Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một bản án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, nguồn thu nhập thấp, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,22 gam Heroin đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét giải quyết. 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị đốt cháy dở cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc 0,22 gam Heroin, Mùa A T khai do T mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Quá trình điều tra, không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép Heroin của Hoàng Văn Giót và Lò Văn Bông, quá trình điều tra xác định Mùa A T xin đi nhờ xe mô tô của Giót. Việc Bông và Giót mua và tàng trữ Heroin thì T không biết. Việc T mua và tàng trữ Heroin Bông và Giót cũng không biết. Quá trình điều tra xác định hành vi tàng trữ 0,43 gam Heroin của Giót, Bông và hành vi tàng trữ 0,22 gam Heroin của Mùa A T là 02 hành vi độc lập. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đối với Hoàng Văn Giót và Lò Văn Bông trong cùng vụ án này mà thụ lý giải quyết ở vụ án khác là có căn cứ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa A T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mùa A T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 03/9/2024.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn do Công an huyện Tân Uyên phát hành bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị đốt cháy dở.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
	Nguyễn Thị Phương